

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/ĐHHĐ-QLĐTSDH

V/v cập nhật mẫu và hướng dẫn viết
chuẩn đầu ra, CTĐT, Bản mô tả CTĐT,

Đề cương chi tiết học phần của
chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ.

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Trưởng các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ.

Thực hiện Công văn số 242/ĐHHĐ-QLĐTSDH ngày 24/9/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Để đáp ứng các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 về việc Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022), Hiệu trưởng yêu cầu Trưởng các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ triển khai một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện xây dựng, rà soát, cập nhật, chỉnh sửa CTĐT, Chuẩn đầu ra của CTĐT, Bản mô tả CTĐT, cập nhật Đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (chuẩn đầu ra của các học phần, nội dung và phương pháp kiểm tra đánh giá của các học phần đáp ứng CDR của CTĐT) theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 và Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức.

2. Cập nhật, sử dụng thống nhất mẫu Chương trình đào tạo, Bản mô tả CTĐT, CDR, Đề cương chi tiết học phần trong các CTĐT trình độ thạc sĩ trong toàn trường áp dụng cho khóa tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ từ đợt 1 năm 2022 (có các biểu mẫu và hướng dẫn kèm theo tại Phụ lục 1).

3. Hồ sơ và kế hoạch triển khai chi tiết theo các mốc thời gian xem tại Phụ lục 2

Hồ sơ (bản giấy, file mềm) gửi về Nhà trường qua Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học (đ/c Đỗ Mạnh Hải, email: domanhhai@hdu.edu.vn). Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc cần giải đáp các khoa liên hệ với đ/c Lê Văn Thành - Phó Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học (ĐT: 0914.538.666).

Hiệu trưởng yêu cầu Trưởng các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các PHT;
- Như trên;
- Các đơn vị liên quan (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLĐTSDH.



Hoàng Thị Mai



PHỤ LỤC 1

Biểu mẫu và hướng dẫn xây dựng, rà soát, chỉnh sửa và cập nhật chương trình đào tạo
(Kèm theo Công văn số: 31 /ĐHHD-QLĐTSDH ngày 08 tháng 3 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Biểu mẫu 1: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thạc sĩ

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHHD ngày / /2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Chuyên ngành:.....

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO**1. Chuyên ngành đào tạo:** Tiếng Việt/Tiếng Anh:

(Ghi cụ thể, chính xác cả tên Tiếng Việt và tên Tiếng Anh)

2. Mã chuyên ngành: (dùng mã ngành tuyển sinh)**3. Chứng nhận kiểm định:** (nếu có)**4. Trình độ đào tạo:** Thạc sĩ**5. Loại hình đào tạo:**

- Chính quy/vừa làm vừa học: Chính quy

- Định hướng CTĐT: (Ghi rõ Định hướng CTĐT theo định hướng nghiên cứu/hay định

hướng ứng dụng, căn cứ theo Quyết định số 2633/QĐ-ĐHHD ngày 31/12/2021)

6. Điều kiện tuyển sinh:

(Cần liệt kê điều kiện để xét tuyển, thi tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với thi tuyển; căn cứ Điều 5, Chương II của Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc Ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại trường ĐHHD).

7. Điều kiện tốt nghiệp: Hoàn thành chương trình đào tạo, đạt chuẩn đầu ra**8. Văn bằng tốt nghiệp:** Thạc sĩ ngành.....

(Ghi cụ thể ngành theo quy định Quyết định mở ngành và thông báo tuyển sinh)

9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Hồng Đức**II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Nêu tóm tắt mục tiêu của CTĐT, có kiến thức, kỹ năng và thái độ để đáp ứng nguồn nhân lực... (không quá 150 từ).

(Triển khai theo Điều 4 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học; Bám sát nội dung theo Điều I, Khoản 5, Điểm g của Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam).

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình đào tạo được thiết kế đảm bảo học viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

PLO1:

PLO2:

Hướng dẫn viết: Trình bày rõ các yêu cầu cần đạt được về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp (dùng các ký hiệu PLO để xác định có bao nhiêu CDR của CTĐT mà người học cần tốt đạt được khi tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ).

Lưu ý:

- Gắn với việc đáp ứng được 07 yêu cầu tại Điều 5 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục thạc sĩ;

- Sử dụng các yêu cầu chuẩn được quy định tại Phụ lục của Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA HỌC VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Liệt kê vị trí việc làm và khả năng cơ hội việc làm của người học sau khi tốt nghiệp thạc sĩ.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

Liệt kê cụ thể tên CTĐT cùng ngành (hoặc ngành gần) uy tín trong nước và quốc tế đã tham khảo; đối sánh để xây dựng CDR của ngành đào tạo, trích dẫn địa chỉ đường link website.../.

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Hoàng Thị Mai

als

Biểu mẫu 2: Chương trình đào tạo thạc sĩ

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHHD, ngày tháng năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Tên chương trình:
Trình độ đào tạo:
Chuyên ngành đào tạo:
Mã ngành:

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO**1. Mục tiêu chung**

(Cần khái quát được mục tiêu đào tạo của chương trình, nêu tóm tắt mục tiêu của CTĐT gì, có kiến thức, kỹ năng và thái độ để đáp ứng nguồn nhân lực... (không quá 150 từ).

Căn cứ để viết: Trả lời được 3 vấn đề được nêu tại Điều 4 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học;

2. Mục tiêu cụ thể

Xác định những mục tiêu cụ thể liên quan đến kiến thức, kỹ năng, thái độ (dùng ký hiệu PO1, PO2, ... PO_n để xác định có bao nhiêu mục tiêu cụ thể (gắn với các khối kiến thức như: Triết học Tiếng Anh; Khối kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành; kiến thức cơ sở ngành; kiến thức ngành; kiến thức bổ trợ;...));

Trong mỗi PO có thể khái quát được cả kiến thức, kỹ năng hoặc cả thái độ.

II. THÔNG TIN TUYỂN SINH**1. Hình thức tuyển sinh**

1.1. Thi tuyển:

1.2. Thi tuyển kết hợp xét tuyển:

(Liệt kê nội dung với hình thức Thi tuyển, Thi tuyển kết hợp xét tuyển theo phê duyệt của Hiệu trưởng về phương án tuyển sinh từng ngành năm 2022 của Nhà trường)

2. Thời gian đào tạo: 18-24 tháng

3. Đối tượng tuyển sinh

4. Danh mục các phù hợp và danh mục các học phần bổ sung kiến thức.

(Đưa vào Quyết định phê duyệt danh mục ngành phù hợp và danh mục các học phần bổ sung kiến thức; Điều 6 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022) và thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ để viết mục II).

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**1. Cấu trúc chương trình đào tạo**

TT	Khối kiến thức, số tín chỉ (TC)	Loại học phần	Số tín chỉ
1	Khối kiến thức chung:.....TC	Bắt buộc	
		Tự chọn	
2	Khối kiến thức cơ sở:.....TC	Bắt buộc	

afu

TT	Khối kiến thức, số tín chỉ (TC)	Loại học phần	Số tín chỉ
		Tự chọn	
3	Khối kiến thức chuyên ngành: ...TC	Bắt buộc	
		Tự chọn	
4	Chuyên đề nghiên cứu:....TC (đối với chương trình định hướng nghiên cứu); Thực tập:.....TC (đối với chương trình định hướng ứng dụng)		
5	- Luận văn tốt nghiệp: (đối với CTĐT định hướng nghiên cứu); - Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp: (đối với CTĐT với định hướng ứng dụng)		
Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo:.....TC			

(Yêu cầu đối với khối lượng học tập, cấu trúc, nội dung chương trình đào tạo thạc sĩ thực hiện theo Điều 2, Điều 3 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022) và Điều 7 và Điều 8 của Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021).

2. Khung chương trình và kế hoạch đào tạo

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ				Học kỳ	Bộ môn phụ trách học phần
				Lý thuyết	Bài tập/ Thảo luận	Thực hành	Tự học		
I	Khối kiến thức chung								
1		Triết học							
2		Tiếng Anh							
II	Khối kiến thức cơ sở ngành								
	Các học phần bắt buộc								
1									
2									
...									
	Các học phần tự chọn								
1									
2									
...									
III	Khối kiến thức chuyên ngành								
	Các học phần bắt buộc								
1									
2									
...									
	Các học phần tự chọn								
1									
2									
...									
IV	Chuyên đề nghiên cứu (đối với								

TT	Mã số	Tên học phần	Số tín	Số giờ tín chỉ				Học	Bộ môn
		Chương trình định hướng nghiên cứu; Thực tập (đối với chương trình định hướng ứng dụng)							
V		Luận văn tốt nghiệp: (đối với CTĐT định hướng nghiên cứu); Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp: (đối với CTĐT với định hướng ứng dụng)							

Lưu ý điều kiện tiên quyết và thời gian học phù hợp giữa các môn Khung chương trình và kế hoạch đào tạo.

IV. ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(mỗi học phần được thực hiện đầy đủ các mục sau; các học phần phải được xây dựng đề cương trong mục này kể cả học phần là chuyên đề nghiên cứu, thực tập, Luận văn/Đề án, Đồ án hoặc Dự án tốt nghiệp)

M1. (Tên học phần)

Tên học phần tiếng Việt/tiếng Anh

(số tín chỉ.. (LT,TH,TL))

- Số tín chỉ: 3 (27, 18, 18)
- Bộ môn phụ trách giảng dạy:
- Điều kiện tiên quyết:

1. Mô tả học phần:

Nội dung học phần:

(Liệt kê hoặc tóm lược nội dung chính của học phần: không quá 150 từ)

Năng lực đạt được: (Định lượng cụ thể, học xong học phần này sinh viên phải đạt được năng lực cụ thể nào (lượng hóa được, không viết chung chung).

2. Mục tiêu học phần:

- 2.1. Mục tiêu về kiến thức
- 2.2. Mục tiêu về kỹ năng
- 2.3. Mục tiêu về thái độ

3. Nội dung chi tiết học phần

Liệt kê theo chương mục, phân bố số tiết LT, TH, TL của từng chương, theo mẫu Đề cương học phần theo định dạng:

Chương 1..... (số tiết... (LT,TH,TL))

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2.....

1.2.....

1.2.1.....

1.2.2.....

Chương 2..... (số tiết... (LT,TH,TL))

4. Yêu cầu của môn học: Liệt kê các điều kiện để hoàn thành được nội dung học phần

VD: Sinh viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ lý thuyết, dự các tiết thảo luận, thực hành (có hướng dẫn của giảng viên), hoàn thành bài tiểu luận, dự thi đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

5. Phương pháp giảng dạy: xác định những PPDH dự kiến sẽ thực hiện (Thuyết trình, thảo luận, thực hành theo nhóm).

6. Kế hoạch tư vấn: Dự kiến của GV

VD: Trong quá trình dạy, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, cuối học phần bố trí ít nhất 1 buổi giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của sinh viên.

7. Trang thiết bị:

VD Phòng học đủ rộng để chia nhóm thảo luận, có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu, máy tính để thực hành thuyết trình, tài liệu học tập đầy đủ ở thư viện.

8. Phương pháp đánh giá môn học

- Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên : Trọng số 30%.
- Điểm đánh giá chuyên cần, tính độc lập và sáng tạo: Trọng số 20%
- Điểm thi kết thúc: Trọng số 50%.

Thang điểm: 10

Thực hiện theo Điều 16 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022).

Lưu ý: Nội dung đánh giá phải được thiết kế logic từ chuẩn đầu ra chuẩn đầu ra của học phần (CLO), phải đo đếm được, đánh giá được và phục vụ cho việc đánh giá các chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO).

9. Tài liệu tham dạy học:

9.1. Giáo trình chính (Không quá 01 đầu sách, trường hợp học phần ghép không quá 02)

Ví dụ: Lê Văn Minh (chủ biên) (2016), Pháp luật đại cương, NXB Lao động (Quyển 2).

9.2. Tài liệu tham khảo (Không quá 02 đầu sách)

Ví dụ: Lê Minh Toàn (chủ biên) (2016), Giáo trình pháp luật đại cương, NXB Chính trị Quốc gia (Quyển 1).

Lê Minh Tâm, Nguyễn Minh Đoan (2015), Giáo trình lý luận Nhà nước và Pháp luật, NXB Công an nhân dân. (Quyển 2).

Lưu ý: Tài liệu tham khảo của học phần được lấy từ quyết định phê duyệt danh mục tài liệu dạy học, đã được Trung tâm thư viện đối chiếu kiểm soát có trong thư viện. Trong trường hợp GV giới thiệu Tài liệu có trong quyết định phê duyệt Danh mục TLDH nhưng không có trong thư viện thì GV phải kết hợp chuyển tới thư viện 1 cuốn để nhân bản lưu sử dụng trong thư viện, hoặc phải thực hiện theo quy trình bổ sung TLDH vào thư viện, tránh lỗi trong đánh giá ngoài.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Hoàng Thị Mai



M2. (Tên học phần)

M3. (Tên học phần)

Chuyên đề nghiên cứu 1.....
(đối với chương trình định hướng nghiên cứu)

Cần ghi số thứ tự chuyên đề 1,2,3...; nêu Hướng nghiên cứu của chuyên đề (tên tiếng Việt/tiếng Anh).

Ví dụ: Chuyên đề nghiên cứu 1 (hướng nghiên cứu) : Cơ sở hóa học dị vòng /
Heterocyclic Chemistry basis (Đối với ngành Hóa học hữu cơ)

Ví dụ: Chuyên đề nghiên cứu 1: Quan hệ đối ngoại của Việt Nam trong thời kỳ đổi mới (từ năm 1986 đến nay) / Vietnam's foreign relations in the period of renovation (from 1986 to present) (Đối với chuyên ngành Lịch sử Việt Nam)

- Số tín chỉ:
- Bộ môn phụ trách giảng dạy, hướng dẫn:

1. Tóm tắt nội dung chuyên đề

(Liệt kê hoặc tóm lược nội dung chính của chuyên đề/hướng nghiên cứu: không quá 150 từ)

2. Kiến thức cốt lõi cần đạt được

(Nêu kiến thức cốt lõi học viên cần đạt được khi hoàn thành chuyên đề nghiên cứu)

3. Năng lực cần đạt

- Nêu được tính cấp thiết về chuyên đề/hướng nghiên cứu
- Trình bày được tổng quan về chuyên đề nghiên cứu (Đưa ra được một số công trình nghiên cứu đang được quan tâm về mảng chuyên đề này...)
- Trình bày được các nội dung cốt lõi, chuyên sâu của chuyên đề nghiên cứu, gắn với đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT.
- Viết và trình bày được chuyên đề báo cáo nghiên cứu (theo định dạng báo cáo khoa học, tham khảo tại biểu mẫu của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022) về việc Tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức (Biểu mẫu số 2,3,4 của Quyết định này).

4. Yêu cầu của chuyên đề

Liệt kê các điều kiện để hoàn thành được nội dung chuyên đề
VD: Người học phải tham dự đầy đủ ít nhất% số giờ lý thuyết,% số giờ thực hành,% số giờ tự nghiên cứu, hoàn thành chuyên đề nghiên cứu được giảng viên hướng dẫn và Bộ môn tổ chức đánh giá từ đạt yêu cầu trở lên theo quy định.

5. Hình thức tổ chức và phương pháp dạy học/hướng dẫn

- Liệt kê Kế hoạch, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, hướng dẫn chuyên đề:
- Hình thức tổ chức nghiên cứu chuyên tập trung tại lớp, phòng nghiên cứu, phòng thực hành hoặc tự nghiên cứu ở nhà, thư viện, phòng thí nghiệm.
 - Phương pháp dạy học là: Nghiên cứu theo định hướng của giáo viên hướng dẫn.
 - Trong quá trình hướng dẫn chuyên đề, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, thời gian cuối của chuyên đề bố trí ít nhất 1 buổi

ahz

giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của sinh viên, rèn luyện cho người học cách thức báo cáo/trình bày một chuyên đề nghiên cứu...

6. Phương pháp đánh giá chuyên đề

Điểm chuyên đề do 02 giảng viên của bộ môn chấm theo thang điểm 10.

6. Danh mục tài liệu tham khảo

Ví dụ: 1. Nguyễn Minh Thảo (1998), *Giáo trình Hóa học các hợp chất dị vòng* (Dành cho chương trình Cao học hữu cơ), NXB ĐHQG, Hà Nội.

2. Trần Quốc Sơn (2010), *Cơ sở Hóa học dị vòng*, nhà xuất bản Đại học sư phạm Hà Nội.

3. J.A. Joule and K. Mills (2010). *Heterocyclic Chemistry*. A John Wiley & Sons, Ltd., Publication.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Hoàng Thị Mai



Chuyên đề nghiên cứu 2.....
(đối với chương trình định hướng nghiên cứu)

Chuyên đề nghiên cứu 3.....
(đối với chương trình định hướng nghiên cứu)

Thực tập (đối với chương trình định hướng ứng dụng)

Luận văn tốt nghiệp: (đối với CTĐT định hướng nghiên cứu)

Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp: (đối với CTĐT với định hướng ứng dụng)

(Lưu ý:

- Chuyên đề nghiên cứu 2,3, phần Thực tập và Đồ án tốt nghiệp của chương trình ứng dụng viết mô tả tương tự các phần theo chuyên nghiên cứu (CĐ1 ở trên), tương tự như cách viết ở CTĐT trình độ đại học đã xây dựng năm 2021.

- Kết thúc đề cương của từng học phần, chuyên đề nghiên cứu, thực tập, Luận văn/Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp đều phải có chữ ký phê duyệt của PGS.TS. Hoàng Thị Mai, kết thúc mỗi đề cương học phần thì chuyển sang trang mới để viết đề cương học phần tiếp theo, không để các đề cương học phần nối liền nhau sau chữ ký của PGS.TS. Hoàng Thị Mai).

V. DỰ KIẾN ĐƠN VỊ GIẢNG DẠY

TT	Tên học phần	BỘ MÔN
1	M1.....
2	M2.....
....

(Ghi chú: Ghi đúng tên tác bộ môn theo Quyết định tái cấu trúc các Bộ môn trong Trường)

VI. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ HỌC TẬP

1. Các phòng thí nghiệm và các hệ thống thiết bị quan trọng: Yêu cầu cần có để thực hiện chương trình

2. Thư viện:

3. Giáo trình và tài liệu tham khảo cho các môn học chính.

TT	Tên học phần	Giáo trình (01 đầu sách)	Tài liệu dạy học (không quá 02 đầu sách)
1	M1.....	Tên tác giả/nhóm tác giả (năm xuất bản), Tên tài liệu, Nxb.....	Tên tác giả/nhóm tác giả (năm xuất bản), Tên tài liệu, Nxb.....
2	M2.....

TT	Tên học phần	Giáo trình (01 đầu sách)	Tài liệu dạy học (không quá 02 đầu sách)
.....

VII. Tài liệu tham khảo để xây dựng chương trình

(Liệt kê các TLTK, CTĐT đã tham khảo để xây dựng chương trình. Copy cả file và đường link nếu có)

Lưu ý: Tài liệu tham khảo của học phần được lấy từ Quyết định phê duyệt danh mục tài liệu dạy học, đã được Trung tâm thư viện đối chiếu kiểm soát có trong thư viện. Trong trường hợp Giảng viên giới thiệu Tài liệu có trong Quyết định phê duyệt Danh mục TLDH nhưng không có trong thư viện thì GV phải kết hợp chuyển tới thư viện 1 cuốn để nhân bản lưu sử dụng trong thư viện, hoặc phải thực hiện theo quy trình bổ sung TLDH vào thư viện, tránh lỗi trong đánh giá ngoài.

VIII. Quy định và hướng dẫn thực hiện chương trình

1. Chương trình đào tạo ngành được áp dụng

- Đào tạo hình thức chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng

- Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.

Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy đối với mỗi hình thức đào tạo thực hiện theo Quy định của Nhà trường và Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với mỗi hình thức đào tạo, Nhà trường cùng cấp kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa cho từng chương trình đào tạo để định hướng cho học viên. Thời gian đào tạo được quy định như sau:

+ Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa phải phù hợp với thời gian quy định trong Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, đồng thời bảo đảm đa số học viên hoàn thành chương trình đào tạo. Thời gian đào tạo từ 18 tháng đến 24 tháng;

+ Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa đối với hình thức đào tạo vừa làm vừa học dài hơn ít nhất 20% so với hình thức đào tạo chính quy của cùng chương trình đào tạo;

+ Thời gian tối đa để học viên hoàn thành khóa học không vượt quá 02 lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa đối với mỗi hình thức đào tạo.

- Thực hiện việc xét miễn, bảo lưu kết quả học tập theo quy định hiện hành đối với các hình thức đào tạo.

2. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện

Trưởng các Khoa đào tạo trình độ thạc sĩ có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các Bộ môn tiến hành xây dựng và phê duyệt đề cương chi tiết học phần đúng với CTĐT trình độ thạc sĩ. Trưởng bộ môn phê duyệt hồ sơ bài giảng theo quy định; Xây dựng kế hoạch chi phí thực hành, thực tập, tham quan thực tế và mua sắm bổ sung các trang thiết bị, máy móc, hóa chất, dụng cụ thí nghiệm chi tiết cho từng học phần và cho toàn khóa đào tạo; chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo và chuẩn đầu ra của từng học phần và của CTĐT. Trưởng các phòng ban, Trung tâm chức năng liên quan có trách nhiệm kiểm tra, thẩm định kế hoạch và trình Hiệu trưởng phê duyệt cho triển khai thực hiện.

3. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy được thiết kế theo cách lấy người học làm trung tâm, chủ thể của quá trình đào tạo, thúc đẩy người học phát huy tính chủ động và nỗ lực tham gia các hoạt động học

tập, nghiên cứu; định hướng hiệu quả để người học đạt được các chuẩn đầu ra của mỗi học phần và của cả chương trình đào tạo.

Hình thức, phương pháp giảng dạy được cụ thể hóa trong đề cương học phần và đề cương chi tiết học phần đảm bảo đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của mỗi học phần và của CTĐT.

4. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

Đánh giá kết quả học tập dựa trên chuẩn đầu ra, phải làm rõ mức độ đạt được của người học theo các cấp độ tư duy quy định trong chuẩn đầu ra mỗi học phần và chương trình đào tạo. Đánh giá kết quả người học dựa trên đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết để thấy được sự tiến bộ của người học từ đó làm căn cứ để đánh giá CTĐT và điều chỉnh CTĐT.

Số bài kiểm tra, hình thức kiểm tra, thời gian kiểm tra, hình thức thi kết thúc học phần được quy định cụ thể trong đề cương chi tiết học phần và phù hợp với quy chế đào tạo, đáp ứng các mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT.

5. Quy định về bổ sung, điều chỉnh chương trình đào tạo

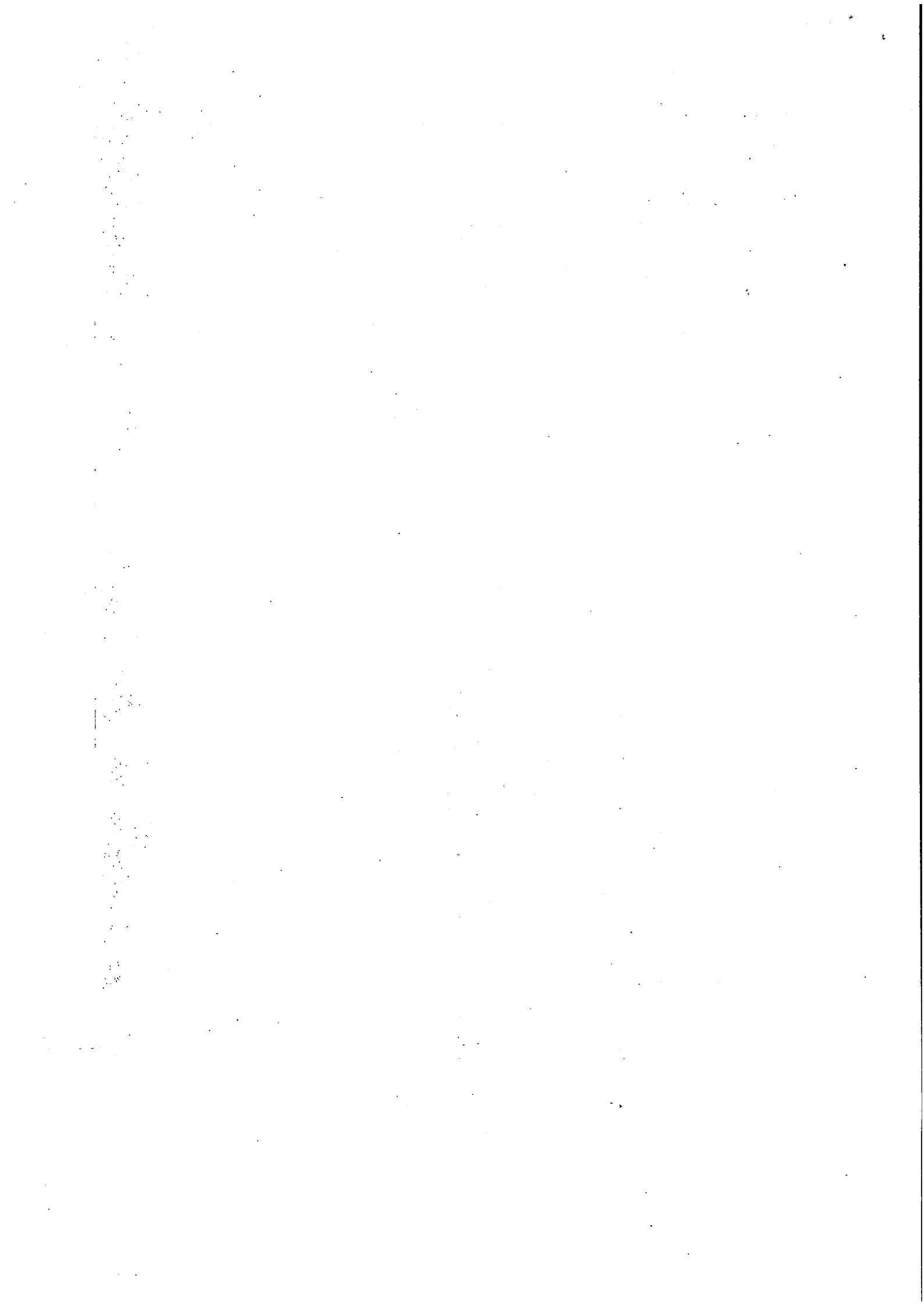
Chương trình đào tạo được định kỳ rà soát, chỉnh sửa, cập nhật định kỳ ít nhất một lần trong 5 năm. Trong trường hợp cần thiết phải có văn bản đề nghị của Hội đồng khoa và kèm theo luận cứ, hồ sơ minh chứng, sản phẩm chỉnh sửa, bổ sung gửi về Nhà trường (qua phòng Quản lý đào tạo Sau đại học). Chương trình đào tạo chỉ được thực hiện khi Hội đồng khoa học và đào tạo Nhà trường thông qua và có Quyết định của Hiệu trưởng.

Việc điều chỉnh, cập nhật bổ sung được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

(Lưu ý: Trường khoa đào tạo trình độ thạc sĩ ký kiểm soát nội dung ở cuối Chương trình đào tạo, ngay cuối mục VIII.5)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

PGS.TS. Hoàng Thị Mai



Biểu mẫu 3: Bản mô tả Chương trình đào tạo thạc sĩ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHHĐ, ngày tháng năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

Tên chương trình:**Trình độ đào tạo:****Chuyên ngành đào tạo:****Mã ngành:****I. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO****1. Giới thiệu về chương trình đào tạo**

Giới thiệu về quá trình xây dựng CTĐT lần đầu, qua những lần điều chỉnh năm nào (số quyết định, ngày ban hành quyết định), CTĐT được tham khảo những CTĐT nào khác (liệt kê các CTĐT của các cơ sở giáo dục khác);

Giới thiệu khái quát về CTĐT (các Khối kiến thức, số tín chỉ, số tín chỉ tự chọn, tổng số tiết lý thuyết, thảo luận, BT, TH,...);

Giới thiệu về đội ngũ giảng viên (số lượng, trình độ, năng lực chuyên môn,...), cơ sở vật chất (phòng học, thực hành, thí nghiệm, tài liệu,...).

2. Thông tin chung về chương trình

Tên chương trình (Tiếng Việt):	
Tên chương trình (Tiếng Anh):	
Mã chuyên ngành đào tạo:	(Ghi theo mã chuyên ngành tuyển sinh)
Trường cấp bằng tốt nghiệp:	Trường Đại học Hồng Đức
Tên gọi văn bằng tốt nghiệp:	
Trình độ đào tạo:	
Số tín chỉ:	
Hình thức đào tạo:	- Chính quy - Định hướng Chương trình đào tạo:.....
Thời gian đào tạo:	18-24 tháng
Đối tượng tuyển sinh:	
Thang điểm đánh giá:	10
Điều kiện tốt nghiệp:	(Ghi theo quy định hiện hành)
Vị trí việc làm:	(Mô tả theo vị trí việc làm có thể làm được)
Học tập nâng cao trình độ:	Tiến sĩ trong và ngoài nước
Thời gian cập nhật bản mô tả CTĐT	(Ghi cụ thể ngày tháng năm)

3. Mục tiêu đào tạo của chương trình

(Triển khai theo 3 vấn đề được nêu tại Điều 4 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học).

3.1. Mục tiêu chung (Khái quát được mục tiêu đào tạo của chương trình)

Nêu tóm tắt mục tiêu của CTĐT, có kiến thức, kỹ năng và thái độ để đáp ứng nguồn nhân lực... (không quá 150 từ).

3.2. Mục tiêu cụ thể

Xác định những mục tiêu cụ thể liên quan đến kiến thức, kỹ năng, thái độ (dùng ký hiệu PO1, PO2, ... POn để xác định có bao nhiêu mục tiêu cụ thể.

Trong mỗi PO có thể khái quát được cả kiến thức, kỹ năng hoặc cả thái độ.

4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Trình bày rõ các yêu cầu cần đạt được về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

PLO1.....

PLO2.....

- Gắn với việc đáp ứng được yêu cầu tại Điều 5 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục thạc sĩ;

- Sử dụng các yêu cầu chuẩn được quy định tại Phụ lục của Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam)

- Sử dụng các động từ rõ ràng, đo đếm được để thể hiện các mức độ của CDR cần đạt được.

5. Chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo

Xác định rõ những yêu cầu tối thiểu về trình độ, năng lực phù hợp với ngành, định hướng đào tạo mà người học cần đáp ứng để có thể học tập thành công và hoàn thành tốt CTĐT.

(Triển khai theo nội dung tại Điều 6 Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT về quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học; Đáp ứng Điều 5 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022).

6. Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu CTĐT	Chuẩn đầu ra của CTĐT						
	PLO1	PLO2	PL03	PLO4	PLO5	...	
PO1							
PO2							
...							

Ghi chú: Số cột tùy thuộc vào chuẩn đầu ra của mỗi nhóm; số dòng tùy thuộc vào mục tiêu, ghi mức độ đạt được tương ứng giữa mục tiêu với chuẩn đầu ra, trong đó:

- Đối với kiến thức: 1-Nhớ; 2-Hiểu; 3-Vận dụng; 4-Phân tích; 5-Đánh giá; 6-Sáng tạo.

- Đối với kỹ năng: 1-Bắt chước; 2-Thao tác/Vận dụng; 3-Chính xác; 4-Liên kết/Thành thạo; 5-Tự nhiên hóa/Bản năng.

- Đối với năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm: 1-Tiếp nhận; 2-Đáp ứng/Hỏi đáp; 3-Hình thành giá trị/Đánh giá; 4-Tổ chức; 5-Tập hợp giá trị/Tính cách.

7. Phương pháp dạy - học và phương thức kiểm tra đánh giá

7.1. Phương pháp dạy - học

- Chuẩn bị của giảng viên: Nêu những công việc giảng viên phải chuẩn bị như thiết kế bài dạy, tìm hiểu, giảng dạy các lớp khác nhau,...

- Các phương pháp dạy học: Liệt kê những phương pháp dạy học....

- Cải tiến, nâng cao chất lượng dạy học: đánh giá thông qua tự đánh giá của giảng viên, phản hồi của HV và của đồng nghiệp.

7.2. Các phương thức đánh giá

Liệt kê các phương thức đánh giá, kiểu bài được sử dụng để đánh giá.

- Đánh giá quá trình
- Đánh giá giữa kỳ
- Đánh giá cuối kỳ.

II. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

1. Cấu trúc chương trình dạy học

TT	Khối kiến thức, số tín chỉ (TC)	Loại học phần	Số tín chỉ
1	Khối kiến thức chung:.....TC	Bắt buộc	
		Tự chọn	
2	Khối kiến thức cơ sở:.....TC	Bắt buộc	
		Tự chọn	
3	Khối kiến thức chuyên ngành: ...TC	Bắt buộc	
		Tự chọn	
4	Chuyên đề nghiên cứu:....TC (đối với chương trình định hướng nghiên cứu); Thực tập:.....TC (đối với chương trình định hướng ứng dụng)		
5	- Luận văn tốt nghiệp: (đối với CTĐT định hướng nghiên cứu); - Đề án, đồ án hoặc dự án tốt nghiệp: (đối CTĐT với định hướng ứng dụng)		
Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo:.....			

2. Danh sách và mô tả các học phần

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu dạy học
1	M1	- Nội dung học phần: - Năng lực đạt được hoặc hướng tới đạt được: sau khi kết thúc học phần	Liệt kê không quá 01 giáo trình và 2 tài liệu tham khảo
2	M2
....

3. Trình tự nội dung chương trình dạy học

Năm thứ nhất	
Học kỳ 1	Học kỳ 2
Năm thứ hai	
Học kỳ 1	Học kỳ 2

(Ghi theo kế hoạch toàn khóa học)

4. Ma trận đóng góp của các học phần vào mức độ đạt chuẩn đầu ra

Tên HP	Chuẩn đầu ra của CTĐT						
	PLO1	PLO2	PL03	PLO4	PLO5	...	
M1							
M2							
....							
....							

Ghi chú: Ghi chú: Các mức độ đóng góp: 0 - Không đóng góp; 1 (I) - Đóng góp thấp; 2 (R) - Đóng góp trung bình; 3 (M) - Đóng góp cao

Thông nhất các điền trong bảng: Không đóng góp thì để trống, các mức đóng góp ghi theo ký hiệu chữ: I, R, M

TRƯỞNG KHOA
(ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Hoàng Thị Mai



Biểu mẫu 4: Đề cương chi tiết học phần**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN***(ĐC CTHP in trên giấy A4, font chữ Times New Roman 13, cách dòng 1,1 theo mẫu quy định)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Khoa/Bộ môn.....

Tổ Bộ môn.....

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN:.....

Mã học phần.....

Số tín chỉ.....(LT, TH, TL)

1. Thông tin về giảng viên

Họ và tên:

Chức danh, học hàm, học vị:

Thời gian, địa điểm làm việc:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, email:

Thông tin về trợ giảng (nếu có) cũng như giảng viên.

(Cần phải đưa thông tin về 2-4 giảng viên có thể giảng dạy được học phần này)

2. Thông tin về học phần

Tên chuyên ngành/khoá đào tạo:

Tên học phần:

+ Tên Tiếng Việt:

+ Tên Tiếng Anh:

Số tín chỉ:

Học kì:

Môn học : Bắt buộc: - Tự chọn:

Các môn học tiên quyết:

Các môn học kế tiếp:

Các yêu cầu đối với môn học (nếu có)

Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết.....

+ Làm bài tập trên lớp.....

+ Thảo luận

+ Thực hành, thực tập.....

+ Hoạt động theo nhóm.....

+Tự học.....

Địa chỉ của bộ môn phụ trách môn học:.....

3. Mô tả học phần:*Nội dung học phần:*

(Liệt kê hoặc tóm lược nội dung chính của học phần: không quá 150 từ)

Năng lực đạt được:

(Định lượng cụ thể, học xong học phần này sinh viên phải đạt được năng lực cụ thể nào?)

Cần dùng các từ ngữ rõ ràng và lượng hóa được, không viết chung chung).

4. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần**4.1. Mục tiêu về kiến thức**

4.2. Mục tiêu về kỹ năng

4.3. Mục tiêu về thái độ

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Khi hoàn thành học phần, người học có khả năng: (viết từ 3 - 5 chuẩn đầu ra, chỉ viết những gì mà người học có thể thực hiện được sau khi kết thúc học phần, phải gắn kết chuẩn đầu ra học phần để đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo)

CLO	Chuẩn đầu ra của học phần	PLO
1		a1
2		c2
3		
4		
5		

(a1, c2... là các PI của các chuẩn đầu ra PLO)

Hướng dẫn:

- Chuẩn đầu ra của học phần bắt đầu bằng động từ chỉ hành động.
- Ánh xạ CLO với các PLO theo từng chương trình đào tạo sẽ khác nhau, nếu chương trình đào tạo có PI thì ánh xạ trực tiếp vào PI (a1, c2) nếu không có PI thì ánh xạ trực tiếp vào PLO.
- Theo yêu cầu kiểm định của từng ngành, đơn vị đào tạo cần cập nhật chính xác bảng ánh xạ này.
- Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. (Gợi ý một trong 3 mẫu ma trận tích hợp):

CLO	a	b	c	d	e	f	g	h	i	j	k
1						X					
2			X			X					
3							X				
4				X							
5									X		

Hoặc

CLO	a	b	c	d	e	f	g	h	i	j	k
1						R					
2			I			R					
3								R			
4				R							
5	E										

I (Introduced)

R (Reinforced/practiced)

E (Emphasize)

Hoặc

CLO	a	b	c	d	e	f	g	h	i	J	k
1					R						
2			I								
3									M		
4									A		
5	A										

(các kí hiệu a, b, c, d, e... là các PI của các chuẩn đầu ra PLO của CTĐT)

I (Introduced)

R (reinforced/practiced)

M (mastery at the senior level or graduate level)

A (evidence collected and analyzed)

Handwritten signature

5. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1..... (số tiết... (LT, TH,TL))

1.1.....

1.1.1.....

1.1.2.....

1.2.....

1.2.1.....

1.2.2.....

Chương 2..... (số tiết... (LT, TH,TL))

6. Nội dung học phần và kế hoạch giảng dạy

STT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	CLOs	Phương pháp giảng dạy	Nội dung và hướng dẫn tự học
1	Chương 1. Tên chương 1.1 Tiêu đề 1.2	LT, BT, TL	2
2	Chương 2 2.1 Tiêu đề 2.2	LT, BT, TL	1
3	Chương 2 (tt) 2.3 Tiêu đề 2.4	LT, BT, TL	2
4					
5					

Hướng dẫn:

Khuyến khích giảng viên sử dụng các phương pháp tích cực, ví dụ như:

L: Lecture **S:** Seminar **D:** Discussion **I:** Instruction in serving as model

Si: Simulation **O:** Observation **P:** Practices

H: Instruction for Homework **WA:** Work Assignment,

Có thể tách các phần của một chương ra thành nhiều hàng để bố trí số tiết dạy phù hợp, tương ứng với chuẩn đầu ra của học phần CLO.

7. Yêu cầu của môn học: Liệt kê các điều kiện để hoàn thành được nội dung học phần

VD: Sinh viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ lý thuyết, dự các tiết thảo luận, thực hành (có hướng dẫn của giảng viên), hoàn thành bài tiểu luận, dự thi đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

8. Phương pháp giảng dạy: xác định những phương pháp dạy học dự kiến sẽ thực hiện (Thuyết trình, thảo luận, thực hành theo nhóm).

9. Kế hoạch tư vấn: Dự kiến của GV

VD: Trong quá trình dạy, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, cuối học phần bố trí ít nhất 1 buổi giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của sinh viên.

10. Trang thiết bị:

VD Phòng học đủ rộng để chia nhóm thảo luận, có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu, máy tính để thực hành thuyết trình, tài liệu học tập đầy đủ ở thư viện.

11. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

a. Phương pháp đánh giá các chuẩn đầu ra của học phần

CLO	Bài kiểm tra	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chỉ tiêu
1	Bài thường kì số 2	Trắc nghiệm
2	Bài thực hành số 3	Thực hành
3	Bài thi Giữa kì	Tiểu luận
4	Bài thi cuối kì (câu 1)	Thi viết
5	Bài thi cuối kì (câu 2)	Thi viết

b. Các thành phần đánh giá

Phương pháp đánh giá		Tỷ trọng %
Lý thuyết (Chọn 1 trong 2 cách đánh giá thường xuyên)	Đánh giá thường xuyên (cách 1)	
	- Bài kiểm tra thường xuyên / Trắc nghiệm khách
	- Bài tập ở nhà
	- Báo cáo trên lớp
	- Hoạt động khác
	Đánh giá thường xuyên (cách 2)
	- Project
Thực hành	- Hoạt động khác
	Kiểm tra giữa kỳ
	Kiểm tra cuối kỳ
	Chuẩn bị bài
	Kỹ năng thực hành
	Báo cáo thực hành
	Đồ án
Báo cáo nhóm	

Thực hiện theo Điều 16 của Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (Quyết định số 297/QĐ-ĐHHD ngày 28/01/2022).

- Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên : Trọng số 30%.
 - Điểm đánh giá chuyên cần, tính độc lập và sáng tạo: Trọng số 20%
 - Điểm thi kết thúc: Trọng số 50%.
- Thang điểm: 10

Lưu ý: Nội dung đánh giá phải được thiết kế logic từ chuẩn đầu ra chuẩn đầu ra của học phần (CLO), phải đo đếm được, đánh giá được và phục vụ cho việc đánh giá các chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO).

12. Tài liệu tham dạy học:

12.1. Giáo trình chính (Không quá 01 đầu sách, trường hợp học phần ghép không quá 02)

Ví dụ:

Lê Văn Minh (chủ biên) (2016), *Pháp luật đại cương*, NXB Lao động (Quyển 2).

12.2. Tài liệu tham khảo (Không quá 02 đầu sách)

Ví dụ:

Lê Minh Toàn (chủ biên) (2016), *Giáo trình pháp luật đại cương*, NXB Chính trị Quốc gia (Quyển 1).

Lê Minh Tâm, Nguyễn Minh Đoàn (2015), *Giáo trình lý luận Nhà nước và Pháp luật*, NXB Công an nhân dân. (Quyển 2).

Lưu ý: Tài liệu tham khảo của học phần được lấy từ quyết định phê duyệt danh mục tài liệu dạy học, đã được Trung tâm thư viện đối chiếu kiểm soát có trong thư viện. Trong trường hợp GV giới thiệu Tài liệu có trong quyết định phê duyệt Danh mục TLDH nhưng không có trong thư viện thì GV phải kết hợp chuyển tới thư viện 1 cuốn để nhân bản lưu sử dụng trong thư viện, hoặc phải thực hiện theo quy trình bổ sung TLDH vào thư viện, tránh lỗi trong đánh giá ngoài.

Ngày tháng năm 2022

Trưởng khoa duyệt

(kí, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2022

Trưởng bộ môn

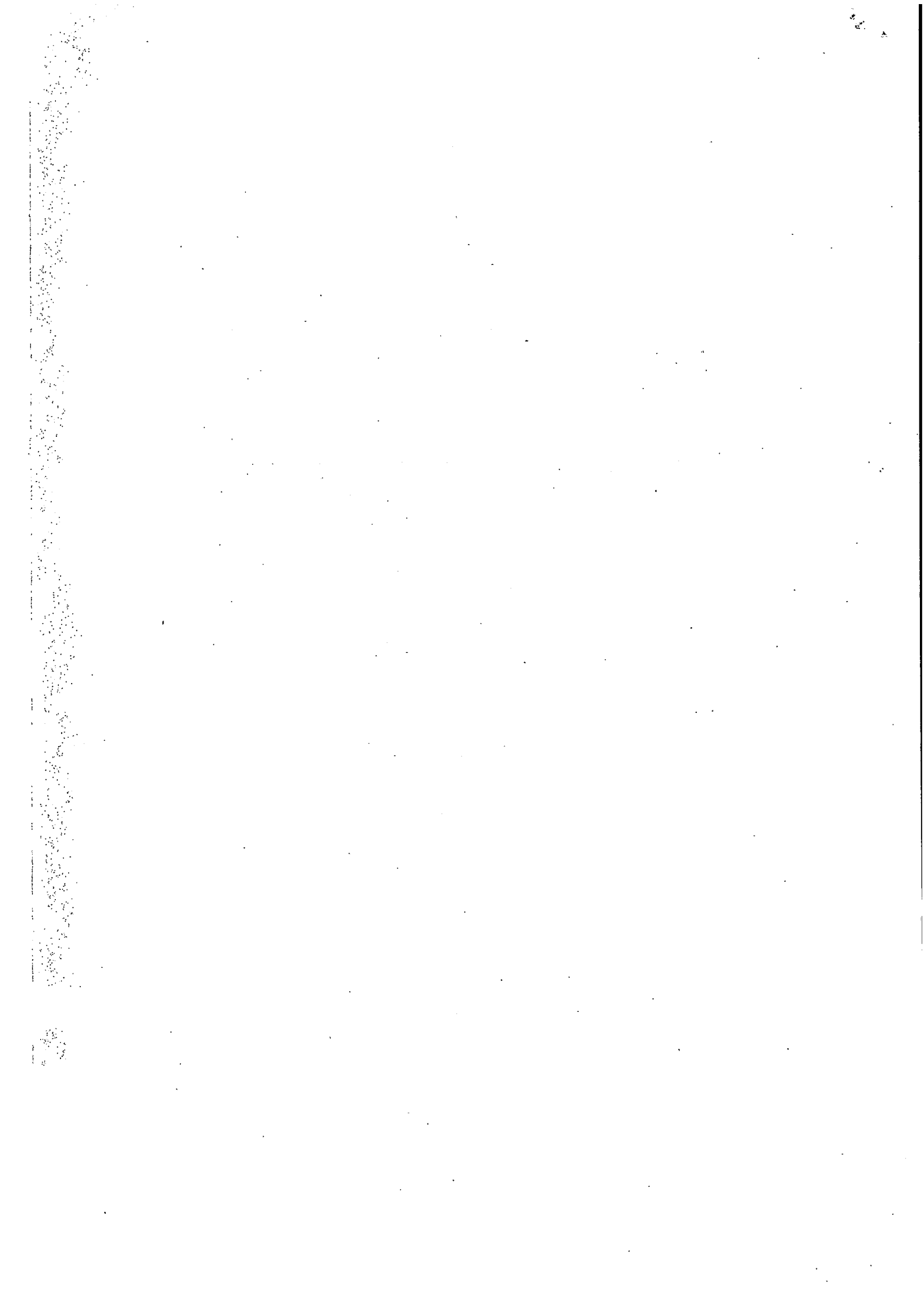
(kí, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2022

Giảng viên

(kí, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: ĐC CTHP do GV biên soạn, Bộ môn góp ý và tổ chức thẩm định, Trưởng khoa thẩm định theo quy định và phê duyệt; ĐC CTHP được cung cấp cho sinh viên ngay từ đầu buổi học đầu tiên của học phần. Giảng viên phải giải thích thêm cho học viên trong giờ học đầu tiên và trong suốt quá trình dạy học phần.



PHỤ LỤC 2

Kế hoạch triển khai sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Chương trình đào tạo
 (Kèm theo Công văn số: 31 /ĐHHD-QLĐTSDH ngày 08 tháng 3 năm 2022
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

STT	Nội dung công việc	Hồ sơ nộp, thời gian thực hiện
1	Thẩm định, nghiệm thu CTĐT ở cấp khoa.	Hội đồng KH&ĐT khoa nghiệm thu; khoa hoàn thành hồ sơ nộp về Nhà trường trước 25/3/2022 . (Hồ sơ bao nộp gồm: Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo, Bản mô tả CTĐT, Biên bản họp)
2	Giới thiệu Danh sách thành viên tham gia Hội đồng thẩm định CTĐT cấp trường.	Khoa gửi danh sách về Nhà trường trước ngày 25/3/2022 .
3	Tổ chức thẩm định cấp trường các CTĐT.	Hoàn thành trước ngày 25/4/2022 .
4	Các khoa tổ chức nghiệm thu, phê duyệt và báo cáo kết quả rà soát, xây dựng đề cương chi tiết học phần các CTĐT trình độ thạc sĩ.	Các khoa hoàn thành trước 29/4/2022 , Hồ sơ nộp bao gồm: Đề cương chi tiết học phần, Biên bản họp nghiệm thu.

Hồ sơ (bản giấy, file mềm) các khoa gửi về Nhà trường qua Phòng Quản lý đào tạo Sau đại học (đ/c Đỗ Mạnh Hải, email: domanhhai@hdu.edu.vn, điện thoại: 0904.712.851)

